

Bản án số: 323/2020/HSST
Ngày 04/12/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, TP. HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tổng Quốc Thanh;

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vũ Thúy Hậu- Giáo viên
Bà Trần Thu Phương

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Ngọc Thúy- Thư ký Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Nam Giang- Kiểm sát viên.

Ngày 04/12/2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 307/2020/HSST ngày 18 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 309/2020/QĐXXST-HS ngày 20/11/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vũ Đình H**; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; sinh ngày 06/6/2004 (Khi phạm tội 16 tuổi 02 tháng 21 ngày). Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và ở: xã T1, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: tự do; Con ông: Vũ Đình T, sinh năm 1979; Con bà: Vũ Thị T2, sinh năm 1981; Gia đình bị cáo 2 anh em, bị cáo là con thứ nhất. Tiền án, tiền sự: Không. Danh bản và chỉ bản số 550 do Công an quận Bắc Từ Liêm lập ngày 04/9/2020.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 27/8/2020, bị tạm giữ từ ngày 27/8/2020 đến ngày 04/9/2020 hủy bỏ biện pháp tạm giữ, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”- Có mặt tại phiên tòa.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo: Ông Vũ Đình T, sinh năm 1979 (bố đẻ bị cáo); Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và ở: xã V, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương- có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo : Ông Trương Công Đ- Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước TP Hà Nội. - có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 00 phút ngày 27/8/2020, do nhu cầu sử dụng ma túy nên Vũ Đình H đã dùng điện thoại 0379045821 liên lạc mua ma túy. Sau đó H đi xe máy Wave alpha, màu đỏ đen, BKS: 29X5-51411 từ nhà trọ ở số 1 ngõ 53 Nguyễn Khoái, Bạch Đằng, Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội đến khu vực đường Đặng Thùy Trâm thuộc phường Cổ Nhuế 1, Bắc Từ Liêm, Hà Nội để mua ma túy với mục đích để sử dụng. Tại đây, H mua của 01 nam thanh niên (chưa rõ nhân thân, lai lịch) số ma túy trên với tổng số tiền 6.500.000 đồng. Mua xong, H đã cất giấu số ma túy trên vào đũng quần rồi điều khiển xe máy đến nhà nghỉ “Tổ Uyên” trong ngõ 180 Hoàng Quốc Việt, Cổ Nhuế 1, Bắc Từ Liêm, Hà Nội. Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 27/8/2020, khi H đang đứng trước cửa nhà nghỉ định gọi điện cho bạn đến cùng sử dụng thì bị Công an phường Thượng Cát phát hiện và bắt giữ như đã nêu trên.

Vật chứng thu giữ của Vũ Đình H:

- 01 túi nilong màu trắng kích thước (6x8)cm bên trong chứa 08 viên nén màu xanh hình tam giác là ma túy dạng kẹo
- 01 túi nilong màu trắng kích thước (6x8)cm bên trong chứa tinh thể màu trắng.
- 01 (một) điện thoại màn hình cảm ứng kiểu dáng Iphone 5s màu xám đã qua sử dụng.
- 01 (một) xe máy kiểu dáng Wave alpha màu đỏ đen, đã qua sử dụng BKS: 29X5-51411. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang; thu giữ vật chứng và đưa các đối tượng về trụ sở để điều tra làm rõ.

Ngày 28/8/2020, Cơ quan điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm đã có quyết định trưng cầu giám định số 660 về việc giám định ma túy thu giữ của Vũ Đình H.

Ngày 02/9/2020, Phòng kỹ thuật hình sự - Công an TP có kết luận giám định số 7789 xác định:

- *Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilong là ma túy loại **ketamine**, khối lượng: 1,318 gam là ma túy loại **ketamine**.*
- *08 (tám) viên nén hình tam giác màu xanh bên trong 01 túi nilong đều là ma túy loại **MDMA** tổng khối lượng 2,821 gam.*

Quá trình điều tra do không xác định được nhân thân, lai lịch của người đàn ông đã bán ma túy cho H nên cơ quan điều tra – Công an quận Bắc Từ Liêm không có căn cứ để xử lý.

Tại bản cáo trạng số 300/CT-VKS ngày 04/11/2020 Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội đã truy tố Vũ Đình H về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo có ý kiến: đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để H có cơ hội cải tạo và sớm trở về với gia đình và xã hội.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo nội dung bản cáo trạng, sau khi phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, khoản 1 Điều 101 bộ luật hình sự xử phạt bị cáo mức án từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù giam; Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về vật chứng: đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo phát biểu quan điểm: Về tội danh Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo Vũ Đình H, người bào chữa nhất trí với đại diện Viện kiểm sát và không có ý kiến gì. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ với bị cáo. Cụ thể: Bị cáo phạm tội ở độ tuổi vị thành niên, hạn chế về nhận thức, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đây là lần đầu bị cáo phạm tội nên áp dụng khoản 1 Điều 101, điểm s khoản 1, khoản 2, Điều 51 Bộ luật hình sự đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo dưới mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề xuất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, rõ ràng, phù hợp với quy định của pháp luật; bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Những căn cứ xác định tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, vật chứng được thu giữ, kết luận giám định, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cùng các chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Khoảng 23 giờ 00 phút ngày 27/8/2020, tại trước cửa nhà nghỉ Tố Uyên thuộc ngõ 180 Hoàng Quốc Việt, phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội, Vũ Đình H có hành vi tàng trữ trái phép 2,821 gam MDMA và 1,318 gam Ketamin với mục đích để sử dụng thì bị tổ công tác Công an phường Thượng Cát, quận Bắc Từ Liêm bắt quả tang cùng vật chứng. Tỷ lệ phân trăm khối lượng ma túy MDMA và Methaphetamin so với mức tối thiểu quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự là 56,42% (2,821gam/05 gam). Tỷ lệ phân trăm khối lượng Ketamin theo điểm l khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự là 6,59% (1,318 gam/20 gam). Tổng phân trăm các chất ma túy trên là 63,01% (thuộc trường hợp dưới 100%).

Hành vi của bị cáo như trên đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015. Như vậy, bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm tới chính sách quản lý, kiểm soát ma túy và các chất gây nghiện của Nhà nước, gây mất trật tự, trị an xã hội. Ma túy là hiểm họa đối với con người, không chỉ gây thiệt hại về kinh tế, ma túy còn làm tha hoá đạo đức, huỷ hoại sức khỏe, nòi giống của người sử dụng nó, là nguyên nhân của nhiều căn bệnh nguy hiểm và là nguyên nhân gây ra các loại tội phạm nguy hiểm khác. Vì vậy, cần phải xét xử nghiêm minh cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và làm bài học ngăn ngừa chung.

Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Khi lượng hình, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo bởi tại cơ quan điều tra và phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, bản thân bị cáo có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội, khi phạm tội bị cáo mới 16 tuổi 2 tháng 21 ngày, đang ở độ tuổi học sinh, quy định tại Điểm s Khoản 1, khoản 2 Điều 51 và khoản 1 Điều 101 của Bộ luật hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có điều kiện thi hành nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[3] Về xử lý vật chứng:

- 01 phong bì niêm phong bên trong có chứa ma túy đã giám định, bên ngoài có chữ ký giáp lai của Vũ Đình H và giám định viên Nguyễn Thị Thành và cán bộ công an phường Kiều Anh Quân là chất cấm cần tịch thu tiêu hủy;

- 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng kiểu dáng Iphone 5s màu xám. Sim có số thuê bao 0379045871 đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong, tại thời điểm kiểm tra không lên nguồn, bị cáo dùng phạm tội cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

Đối với chiếc xe máy Honda Wave đỏ, đen bạc, BKS: 29X5-514.11 qua xác minh xác định chủ xe tên Vương Thị Ngân (sinh năm: 2003; HKTT: xã Di Trạch, Hoài Đức, Hà Nội)) - xe không có trong dữ liệu vật chứng. Chị Ngân cung cấp đã mua mới và đứng tên đăng ký chiếc xe máy trên từ khoảng đầu năm 2018. Ngày 27/8/2020, chị Ngân cho Vũ Đình H mượn để đi có việc. Việc H dùng chiếc xe máy vào việc tàng trữ trái phép chất ma túy chị Ngân không biết. Ngày 30/10/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm có quyết định xử lý vật chứng về việc trao trả chiếc xe trên cho chị Vương Thị Ngân. Chị Ngân đã nhận lại tài sản không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Bị cáo phải chịu án phí và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật. Người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Vũ Đình H phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.
2. Áp dụng: Điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; Điểm s Khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 91; khoản 1 Điều 101 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Vũ Đình H 18 (Mười tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 27/8/2020 đến ngày 04/9/2020.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong có chứa ma túy đã giám định, bên ngoài có chữ ký giáp lai của Vũ Đình H và giám định viên Nguyễn Thị Thành và cán bộ công an phường Kiều Anh Quân

Tịch thu sung quỹ nhà nước:

(Vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội theo Biên bản giao nhận vật chứng số 43/21 ngày 19/11/2020 giữa Chi cục Thi hành án quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội và Công an quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội).

4. Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 1 Điều 23; Khoản 7 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Người đại diện hợp pháp của bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- TT lý lịch-Sở Tư pháp Hà Nội;
- VKSND Q. Bắc Từ Liêm;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Công an Q. Bắc Từ Liêm;
- Chi cục THADS Q. Bắc Từ Liêm;
- Lưu HS - VP

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa